

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2023/HNGĐ-PT**
Ngày 10-01-2024
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

Bà Hoàng Ngọc Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình: Ông Phạm Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2023/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 39/2023/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 06/2023/QĐPT-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Thúy Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 48 đường L, tổ 09, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: Anh Bùi Hoàng D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Bùi Hoàng D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Triệu Thị Thúy Q trình bày:

Ngày 10/10/2016, chị và anh Bùi Hoàng D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là phường T), thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung với nhau tại nhà anh D (tại tổ dân phố C, phường T, thành phố H), vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm

do anh D đi làm xa, thường xuyên vắng nhà, không quan tâm đến vợ con. Đến khoảng tháng 10/2022 thì chị Q và con thuê nhà ra ở riêng tại tổ 09, phường P thành phố H. Nay nhận thấy vợ chồng ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D có một con chung là cháu Bùi Hoàng N, sinh ngày 06/01/2020. Nguyên vọng của chị sau khi ly hôn là muốn được nuôi con, chị chưa yêu cầu anh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Hoàng D trình bày:

Anh và chị Q kết hôn ngày 10/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là phường T), thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nguyên nhân là do anh ít nói, ít chia sẻ với vợ. Anh vẫn quan tâm, yêu thương vợ con và mong muốn vợ chồng hàn gắn để cùng nhau nuôi dạy con. Nếu chị Q kiên quyết muốn ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Đúng như chị Q trình bày. Anh mong muốn được nuôi con và không yêu cầu chị Q đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số 39/2023/HNGĐ-ST ngày 10/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình quyết định: Căn cứ Điều 28, 35, 39, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị Thúy Q về việc xin ly hôn anh Bùi Hoàng D.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Thúy Q được ly hôn anh Bùi Hoàng D.

Về con chung: Giao con chung tên Bùi Hoàng N, sinh ngày 06/01/2020 cho chị Triệu Thị Thúy Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Triệu Thị Thúy Q chưa yêu cầu anh Bùi Hoàng D cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Bùi Hoàng D có quyền thăm con chung và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/11/2023, bị đơn anh Bùi Hoàng D kháng cáo xin thay đổi quyền nuôi con với lý do: Hiện tại anh D đã về làm việc cho gia đình, không đi xa nữa, thu nhập hàng tháng của anh ổn định, có thể chăm sóc, nuôi dưỡng tốt cho con. Anh đề nghị được thay đổi quyền nuôi con, giao con chung là cháu Bùi Hoàng N cho anh trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Triệu Thị Thúy Q trình bày: Hiện tại cháu Bùi Hoàng N vẫn còn rất nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ. Hiện công việc của chị có đủ điều kiện đảm bảo để nuôi con theo quy định, chị Q đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Thư ký Tòa án và các Thẩm phán tham gia phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Triệu Thị Thúy Q và anh Bùi Hoàng D có 01 con chung là cháu Bùi Hoàng N, sinh ngày 06/01/2020. Cấp sơ thẩm đã quyết định giao con chung là cháu N cho mẹ là chị Q là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh D không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Hoàng D, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 39/2023/HNGĐ-ST ngày 10/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị đơn anh Bùi Hoàng D có đơn kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Chị Triệu Thị Thúy Q và anh Bùi Hoàng D có 01 con chung là cháu Bùi Hoàng N, sinh ngày 06/01/2020. Trên cơ sở qui định tại Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 02/2000/HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, bảo đảm việc học hành và điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần trên cơ sở điều kiện hoàn cảnh của mỗi bên. Hiện tại phía chị Q và con đang cư trú ổn định tại thành phố H, chị Q có thu nhập ổn định, cháu N còn nhỏ, cấp sơ thẩm quyết định giao con cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn là hợp tình, hợp lý và có căn cứ pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Q chưa yêu cầu anh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con, do vậy cấp sơ thẩm không đề cập xem xét. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh D không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ

vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Hoàng D, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 39/2023/HNGĐ-ST ngày 10/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Bùi Hoàng D phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Bùi Hoàng D về việc thay đổi người nuôi con; giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 39/2023/HNGĐ-ST ngày 10/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Về án phí: Anh Bùi Hoàng D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm. Được đối trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0000140 ngày 28/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 10/01/2024./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Tuấn